TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 01-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu và Vì Thị Vinh.

Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Yến, thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Thế T, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1974 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm U, xã S, huyện T, tỉnh Hoà Bình ; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Đinh Thế S (đã chết) và bà Hà Thị H, sinh năm 1954. Bị cáo có vợ: Bùi Thị D, sinh năm 1973; bị cáo có 01 con sinh năm 1999; Tiền án,Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2018 đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn M , sinh năm 1959. Nơi ĐKNKTT: Khối A, xã P, huyện S, Thành phố Hà nội. Tạm trú tại: Bản S, xã V, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nhau từ trước, ngày 30/4/2018 Đinh Thế T từ nhà ở xóm U, xã S, huyện T, tỉnh Hoà Bình lên ghép cây giống cho Nguyễn Văn M ở bản S, xã V, huyện Y. Quá trình làm việc Đinh Thế T biết Nguyễn Văn M để tiền ở túi quần bò màu xanh nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn M để chi tiêu cá nhân.

Khoảng 20 giờ, ngày 05 tháng 5 năm 2018, Đinh Thế T bảo Nguyễn Văn M ra trung tâm xã V mượn xe rùa để chuyển cây giống, khi Nguyễn Văn M đi khỏi nhà thì Đinh Thế T đến vị trí phòng ngủ của Nguyễn Văn M, tại đây Đinh Thế T kiểm tra chiếc quần bò màu xanh của Nguyễn Văn M thấy ở túi quần bên phải phía trước chiếc quần bò có một tập tiền mệnh giá 500.000đ, Đinh Thế T lấy hai tờ mệnh giá 500.000đ cho vào ví của Nguyễn Văn M rồi để lại giường ngủ, toàn bộ số tiền còn lại Đinh Thế T cho vào túi xách đi bộ ra đường QL6A rồi đi bộ vào trường Mầm non xã Sập Vạt và lấy số tiền ra đếm thấy có 85 tờ tiền mệnh giá 500.000đ với tổng số tiền là 42.500.000đ. Đến khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 5 năm 2018 Đinh Thế T lên thị trấn C thuê xe taxi của Nguyễn Đức V, trú tại tiểu khu A, thị trấn C lên Thành phố Sơn La. Trong quá trình di chuyển Nguyễn Văn M đã nhắn tin cho Đinh Thế T với nội dung nếu Đinh Thế T không trả lại tiền thì Nguyễn Văn M sẽ tố cáo hành vi của Đinh Thế T cho cơ quan Công an, do sợ tố cáo nên Đinh Thế T bảo Nguyễn Đức V điều khiển xe đến bến xe khách Sơn La lấy 28.000.000đ gửi Lê Đình D, trú tại tổ A, phường L, thành phố Sơn La (lái xe khách Bắc Sơn tuyến Sơn La – Hà Nội) gửi cho Nguyễn Văn M, sau đó Đinh Thế T trả cho Nguyễn Đức V 600.000đ tiền taxi rồi đi xe khách từ thành phố Sơn La vào nhà Lường Văn S, trú tại bản H, xã Chiềng K, huyện S. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an huyện Yên Châu triệu tập Đinh Thế T đến UBND xã K, huyện S, tỉnh Sơn La làm việc. Quá trình làm việc, Đinh Thế T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Văn M. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu thu giữ số tiền 13.400.000đ và một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đinh Thế T

Tại bản kết luận giám định số: 219, ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền do Nguyễn Văn M giao nộp 28.000.000đ và số tiền thu giữ khi giữ người trong trường hợp khẩn cấp Đinh Thế T 13.400.000đ. Tổng 41.400.000đ gửi giám định là tiền thật, do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Về dân sự: Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại số tiền 41.400.000đ cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn M. Ngoài ra, gia đình bị cáo đã trả cho ông Nguyễn Văn M số tiền còn thiếu là 1.100.000đ (trong tổng số 42.500.000đ) và 3.900.000đ tiền công truy tìm. Tổng cộng là 5.000.000đ. Ông Nguyễn Văn M đã nhận đủ số tiền nêu trên của cơ quan Công an và của gia đình bị cáo, bị hại Nguyễn Văn M có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đinh Thế T.

Cáo trạng số 36/CT-VKSYC ngày 17-7-2018, Viện kiểm sát huyện Yên Châu đã truy tố Đinh Thế T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà , đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đinh Thế T. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Thế T phạm tội: Trộm cắp tài sản . Áp dụng khoản 1điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 36 BLHS

Xử phạt Đinh Thế T từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt Đinh Thế T (hình phạt bổ sung) mức tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

01 vỏ hộp bánh AFC màu trắng - xanh, bên ngoài có quấn giấy màu trắng , một mặt ghi : Gửi anh Minh , UBND xã Sặp Vạt , ĐT: 0915.326.786; một mặt ghi ; Anh Minh 0915.326.786

01 vỏ phong bì giấy màu trắng đã bóc mở.

Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia - 230, màu đen ghi số IMEI 1: 354882082187520; IMEI2: 354882082187538, máy cũ đã qua sử dụng . Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Đinh Thế T, vì không liên quan đến vụ án.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 03/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đinh Thế T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình , chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương , người bị hại Nguyễn Văn M xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình , như đã khai tại cơ quan điều tra , bị cáo lợi dụng sự sơ hở , chủ quan của chủ tài sản , cố tình thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 42.500.000đ của bị hại Nguyễn Văn M vào hồi 20 giờ ngày 05/5/2018. Hành vi của Đinh Thế T đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản".

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Kết luận điều tra của Công an huyện Yên Châu, với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mục đích trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân.

Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" , tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt*:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] *Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác , gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay , bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải , phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng , tài sản đã thu và trả lại cho chủ sở hữu, tự nguyện bồi thường thiệt hại (công truy tìm tài sản), tích cực hợp tác với cơ quan cảnh sát điều tra trong quá trình điều tra , giải quyết vụ án , tại phiên toà xét xử hôm nay, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đinh Thế T, chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị pháp luật xem xét cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo tại địa phương , bị cáo có nơi cư trú rõ ràng . Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: việc xử lý bị cáo Đinh Thế T bằng biện pháp hình sự là cần thiết và đúng với quy định của pháp luật, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như đã nêu phần trên. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, t khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà ăn năn, hối cải, sửa chữa sai phạm của mình, trở thành người công dân có ích cho xã hội, cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 36 Bộ luật hình sự. Do bị cáo Đinh Thế T bị tạm giam từ ngày 06-5-2018 cho đến ngày xét xử 01-8-2018 là 02 tháng 25 ngày, theo quy định của pháp luật thì cứ một ngày tạm giữ, tạm giam bằng ba ngày cải tạo không giam giữ, vậy theo quy đổi thì khi lượng hình cần khấu trừ cho bị cáo Đinh Thế T số ngày đã bị tạm giữ, tạm giam (02 tháng 25 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 08 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ).

Bị cáo Đinh Thế T, ngoài bị tạm giam tại vụ án này ra, bị cáo không còn bị tạm giam về một tội phạm nào khác. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả tự do cho bị cáo ngay sau khi tuyên án.

Bị cáo Đinh Thế T, không có công việc ổn định. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đinh Thế Thiện.

Về hình phạt bổ sung. Tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ". Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên phạt Đinh Thế T một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi xảy ra vụ việc, ông Nguyễn Văn M đã nhận đủ số tiền 42.500.000đ và 3.900.000đ tiền công truy tìm tài sản từ cơ quan Công an và từ gia đình bị cáo, ông Nguyễn Văn M nhất trí không đề nghị gì thêm về dân sự, còn về trách nhiệm hình sự bị hại có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương. Do đó trách nhiệm dân sự không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ hộp bánh AFC màu trắng - xanh, bên ngoài có quấn giấy màu trắng, một mặt ghi: Gửi anh Minh, UBND xã Sặp Vạt, ĐT: 0915.326.786; một mặt ghi; Anh Minh 0915.326.786; 01 vỏ phong bì giấy màu trắng đã bóc mở.

Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia - 230, màu đen ghi số IMEI 1: 354882082187520; IMEI2: 354882082187538, máy cũ đã qua sử dụng. Áp dụng

Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Đinh Thế T,vì không liên quan đến vụ án.

Đối với Nguyễn Đức V, trú tại tiểu khu A, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Sơn La và Lê Đình D, trú tại tổ A, phường L, thành phố Sơn La là người chở thuê và nhận đưa một hộp bánh AFC gửi anh Minh UBND xã Sặp Vạt, do là người chở thuê và chuyển hàng giúp, cả anh V và anh D không biết việc Đinh Thế T trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn M, do đó không đề cập vấn đề xử lý trong vụ án.

[7] *Về án phí:* Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Thế T phải nộp án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thế T phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng khoản 1, 5 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 36; khoản 3 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Đinh Thế T 24 (hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ , được trừ thời gian tạm giữ , tạm giam (02 tháng 25 ngày bằng 08 tháng 15 ngày), còn phải chấp hành tiếp 15 (mười lăm) tháng 15 (mười lăm) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không g iam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đinh Thế T cho Uỷ ban nhân dân xã S, huyên T, tỉnh Hoà Bình, nơi bị cáo Đinh Thế T cư trú để quản lý, giáo dục.

Áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền): Tuyên phạt bị cáo Đinh Thế T 5.000.000đ để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đinh Thế T.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Đinh Thế T ngay tại phiên tòa.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 585 Bộ luật dân sự chấp nhận việc Đinh Thế T và Nguyễn Văn M đã thỏa thuận với nhau về bồi thường trách nhiệm dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ hộp bánh AFC màu trắng - xanh, bên ngoài có quấn giấy màu trắng, một mặt ghi: Gửi anh Minh, UBND xã Sặp Vạt, ĐT: 0915.326.786; một mặt ghi; Anh Minh 0915.326.786 và 01 vỏ phong bì giấy màu trắng đã bóc mở.

Tuyên trả cho bị cáo Đinh Thế T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia - 230, màu đen ghi số IMEI1: 354882082187520; IMEI2: 354882082187538, máy cũ đã qua sử dụng, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Hiện vật chứng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Châu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 7 năm 2018

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Thế T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Hoà Bình;
- UBND xã S, huyện T, HB ;
- THAHS;
- bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hường

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Châu, ngày 01 tháng 8 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 15 phút ngày 01 tháng 8 năm 2018. Tại Trụ sở TAND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hường;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu và bà Vì Thị Vinh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Thế T , sinh ngày 10 tháng 12 năm 1974 tại huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Úi, xã Lỗ Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Đinh Thế Sơn (đã chết) và bà Hà Thị Hiêng, sinh năm 1954. Bị cáo có vợ: Bùi Thị Dợm, sinh năm 1973; bị cáo có 01 con sinh năm 1999; Tiền án,Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2018 đến nay, có mặt.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Biểu quyết; 3/3;

2. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều được thu thập đúng theo trình tự quy định và đều hợp pháp. Biểu quyết: 3/3;

3. Có đủ có căn cứ kết tội bị cáo Đinh Thế T phạm tội Trộm cắp tài sản , theo khoản 1, 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 36 Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 điều 328 Bộ luật tố tụng hình 2015; Điều 585 Bộ luật dân sự

Biểu quyết: 3/3;

4. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đinh Thế T 24 (hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ , được trừ thời gian tạm giữ , tạm giam (02 tháng 25 ngày bằng 08 tháng 15 ngày), còn phải chấp hành tiếp 15 (mười lăm) tháng 15 (mười lăm) ngày. Thời hạn chấp hành

hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBN D nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đinh Thế T cho Uỷ ban nhân dân xã Lỗ Sơn , huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, nơi bị cáo Đinh Thế Thiện cư trú để quản lý, giáo dục.

Áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền): Tuyên phạt bị cáo Đinh Thế T 5.000.000đ để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đinh Thế T.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Đinh Thế T ngay tại phiên tòa.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 585 Bộ luật dân sự chấp nhận việc Đinh Thế T và Nguyễn Văn M đã thỏa thuận với nhau về bồi thường trách nhiệm dân sự.

Biểu quyết: 3/3;

5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ hộp bánh AFC màu trắng - xanh, bên ngoài có quấn giấy màu trắng, một mặt ghi: Gửi anh Minh, UBND xã Sặp Vạt, ĐT: 0915.326.786; một mặt ghi; Anh Minh 0915.326.786 và 01 vỏ phong bì giấy màu trắng đã bóc mở.

Tuyên trả cho bị cáo Đinh Thế T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia - 230, màu đen ghi số IMEI1: 354882082187520; IMEI2: 354882082187538, máy cũ đã qua sử dụng, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Hiện vật chứng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Châu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 7 năm 2018

Biểu quyết: 3/3;

6. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Thế T phải nộp án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Biểu quyết: 3/3;

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán và thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3;

8. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 8 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/HSST-QĐ	*Yên Châu, ngày 01 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
TRẢ TỰ DO CHO BỊ CÁO
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hường.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Sưu.
2. Bà Vì Thị Vinh.

Că cứ vào khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy: Bị cáo bị xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo sau đây đang bị tạm giam, nếu không tạm giam về một tội phạm khác:

Đinh Thế T. Tên gọi khác không.

Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1974. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi ĐKHKTT: Xóm Úi, xã Lỗ Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình.

Bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử về tội: *"Trộm cắp tài sản"*, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Thế T 24 (hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (08 tháng 15 ngày), còn phải chấp hành tiếp 15 (mười lăm) tháng 16 (mười sáu) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Trại tạm giam Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi gửi:
- VKS huyện Yên Châu;
- Trại tạm giam Công an Yên Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Hường